**TOÁN**

**PHÉP TRỪ TRONG PHẠM VI 10 (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Thực hiện được phép trừ trong phạm vi 10 bằng sơ đồ tách – gộp số.Đọc, viết được phép tính trừ thích hợp với tình huống đưa ra trong phạm vi 10.Thành lập được bảng trừ trong phạm vi 5, 6, 7, 8, 9, 10. Vận dụng được phép trừ để giải quyết những vấn đề liên quan trong thực tiễn.

 - HS quan sát và trình bày được kết quả quan sát thông qua các hoạt động học.HS nghe hiểu và trình bày được nội dung toán học, các vấn đề GV yêu cầu . HS nhận biết và trình bày được cách thức giải quyết vấn đề thông qua các tình huống mà GV đưa ra hoặc trong thực tiễn

 - HS chăm chỉ, trách nhiệm, tích cực hăng say, tự giác thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

 **1. Giáo viên:** phiếu học tập

 **2. Học sinh:** Vở BT, SGK, bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| 5’8’6’6’7’3’ | **1. Hoạt động Mở đầu:**- Cho HS dựa vào sơ đồ tách-gộp số để viết phép tính trừ- GV nhận xét, tuyên dương- Ở tiết học trước các con đã biết cách thực hiện phép tính trừ dựa vào cách tách số. Hôm nay chúng ta vận dụng những điều đã học để làm một số bài tập.- GV ghi đề bài lên bảng**2. Hoạt động Luyện tập, thực hành:****Bài 1:** - GV nêu yêu cầu- GV hướng dẫn mẫu câu a\*GV lưu ý học sinh: 1 sơ đồ tách - gộp số ta viết được 2 phép tính trừ. - Câu b: GV cho HS thảo luận theo nhóm đôi để làm bài vào phiếu học tập, một nhóm làm vào phiếu lớn.- Gọi đại diện nhóm trình bày bài làm của nhóm mình.\*Cho HS nhận xét nhóm bạn, GV nhận xét\*GV che phép tính, cho HS dựa vào sơ đồ tách - gộp số để đọc các phép tính trừ trong phạm vi 5, 6.**Bài 2:** - GV hướng dẫn, sau đó cho HS làm vào bảng con, gọi lần lượt 3 HS lên bảng.\*Cho HS nhận xét bài bạn, GV nhận xét.**Bài 3:**- GV cho HS làm vào vở, sau đó chấm một số vở và nhận xét.**Bài 4:**- GV hướng dẫn sau đó cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài.\*Cho HS trình bày trước lớp\*GV nhắc nhở HS cách so sánh nhanh: Tất cả các số đều trừ cho 1 nên ta chỉ việc so sánh 2 số đứng trước của mỗi toa xe. **3. Hoạt động Vận dụng:**- Cho HS đọc lại bảng trừ trong phạm vi 5, 6.- Cho HS tính: 5 - 3; 6 - 4 - GV nhận xét tiết học. Dặn HS ghi nhớ bảng cộng vừa đọc. Chuẩn bị bài sau. | - HS làm theo yêu cầu của GV- HS nghe- HS nghe- HS thảo luận và làm bài- Đại diện nhóm trình bày bài làm của nhóm mình- HS đọc- HS làm vào bảng con 2 - 1 = 1 3 - 2 = 1 3 – 1 = 2 4 – 2 = 2 4 – 1 = 3 4 - 3 =1- HS làm bài vào vở.- HS thảo luận nhóm đôi làm bài vào phiếu học tập- HS trình bày trước lớp- HS nghe.- HS đọc |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

…………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………